

Bản án số: 33/2021/HS-ST  
Ngày 29-4-2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN TỈNH LAI CHÂU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Oanh;

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Lò Thị T1 Hằng.

2. Ông Nguyễn Văn Quang.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thúy Phụng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:** Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn T, tên gọi khác: Không, sinh năm 1988 tại huyện T, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản N, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn M - sinh năm 1968 và con bà: Lò Thị E - sinh năm 1964; vợ: Lường Thị C - sinh năm 1993 (đã ly hôn); Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 25/10/2020, đến ngày 03/11/2020 bị áp dụng biện pháp tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Tân Uyên đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông: Lò Văn M - sinh năm 1968; trú tại: Bản N, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu (có mặt).

**- Người làm chứng:**

1. Chị Lường Thị N - sinh năm 1996; trú tại: Bản P, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu (có mặt).

2. Anh Lò Văn K - sinh năm 1986; trú tại: Bản N, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu (có mặt).

3. Anh Vàng Văn L - sinh năm 1985; trú tại: Bản M, xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

4. Anh Lò Văn U - sinh năm 1989; trú tại: Bản N, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu (*vắng mặt*).

5. Anh Lò Văn X - sinh năm 1996; trú tại: Bản N, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu (*vắng mặt*).

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 25/10/2020, Lò Văn T và Lò Văn T1 (*là anh ruột T*) cùng nhau ăn cơm tại nhà T. Trong lúc ăn cơm T rủ T1 đi mua Heroine về cùng nhau sử dụng đồng thời đưa số tiền 200.000 đồng cho T1 xem và nói “*Mua hai trăm thôi*”, T1 đồng ý. Sau đó T và T1 thống nhất mượn xe mô tô của bố đẻ là Lò Văn M để đi mua Heroine. Mượn được xe, T đến nhà đón T1, rồi T1 điều khiển xe mô tô chở T xuống bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên để tìm mua Heroine. Đến bản Noong Thăng, T1 và T để xe ở ngoài đường rồi cùng nhau đi bộ vào trong bản được khoảng 10 mét thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông, không rõ nhân thân, lai lịch. Tại đây, qua trao đổi T mua được của người phụ nữ này 01 gói Heroine bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 200.000 đồng. Quá trình T trao đổi, nói chuyện với người phụ nữ để mua Heroine T1 đứng cách đó khoảng 2 đến 3 mét quan sát.

Sau khi mua được Heroine, T quay lại chỗ T1 rồi lấy gói Heroine ra cắt lấy một phần cho vào mảnh giấy bạc cùng T1 sử dụng, phần còn lại T gói lại bằng mảnh nilon màu xanh ban đầu rồi cất vào trong túi áo trước ngực bên phải đang mặc. Khi thấy T cắt gói Heroine, T1 hỏi “*Không chơi hết à*”, T trả lời “*Nhiều quá không chơi hết được say lắm, mang về nhà chơi tiếp*”, T1 nói tiếp “*Kệ mày*”, sau đó T1 điều khiển xe mô tô chở T về nhà. Khi về đến bản Bó Lun, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên do không có giấy phép lái xe và không mang đăng ký xe nên T và T1 bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an huyện Tân Uyên lập biên bản tạm giữ xe mô tô. Sau đó T và T1 đón xe khách đi về nhà, về đến đường rẽ vào bản Nà Hoi, xã Thân thuộc, T gọi điện thoại cho Lò Văn K ra đón. Khi về đến nhà T, tại đây T, T1, K ăn cơm, uống rượu cùng nhau, trong lúc uống rượu T1 nói với T “*Lấy hàng ra chơi đi, muộn rồi, tao còn phải về nhà*”, T đồng ý rồi lấy gói Heroine vừa mua được dùng dao lam cắt lấy một phần sử dụng với T1 và K.

Khi T, T1, K đang cùng nhau sử dụng Heroine thì Lương Thị N đến hỏi mua Heroine, thấy T, T1, K đang sử dụng Heroine nên N hỏi xin dùng cùng thì T đồng ý cho N hít hai lần. Sau đó N hỏi mua Heroin của T đồng thời đưa số tiền 50.000 đồng, T đồng ý cầm tiền rồi lấy dao lam cắt một cục Heroine nhỏ trong gói Heroine lúc đầu bán cho N. Mua được Heroine, N hỏi T có xilanh không nhưng T bảo không có, sau đó N xin T cho N đổ Heroin vào mảnh giấy bạc của T để sử dụng cùng T, T1, K tại nhà của T, T đồng ý. Khi T, T1, K, N đang sử dụng Heroine thì có Vàng Văn L, Lò Văn U và Lò Văn X cùng nhau đến nhà T. Tại nhà T, L đưa cho T số tiền 100.000 đồng để mua Heroine, T cầm tiền rồi lấy dao lam cắt một cục Heroine trong gói Heroine ban đầu bán cho L. Mua được Heroine, L xin T cho L được sử dụng Heroine luôn tại nhà T, T đồng ý. Sau đó L

xin mảnh giấy bạc rồi cùng X và U lần lượt sử dụng hết số Heroine vừa mua, khi X, U sử dụng Heroine cùng L thì T nhìn thấy nhưng không nói gì.

Khi L, X, U đang sử dụng Heroine thì U hỏi T mua Heroine với giá 80.000 đồng, T đồng ý rồi cắt lấy một cục Heroine trong gói Heroine ban đầu cho vào mảnh giấy bạc màu trắng gói lại và đặt tại chỗ ngồi của mình, mục đích để bán, phần Heroine còn lại trong mảnh nilon màu xanh T gói lại rồi đưa cho U. Sau khi mua được Heroine, U cắt gói Heroine ở dưới chân để chuẩn bị sử dụng thì bị Công an huyện Tân Uyên kiểm tra phát hiện, bắt quả tang thu giữ của U 01 gói Heroine gói bằng mảnh nilon màu xanh có khối lượng là 0,04 gam, thu giữ của T 01 gói Heroine gói bằng mảnh giấy bạc màu trắng có khối lượng 0,09 gam và số tiền 230.000 đồng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 dao lam màu trắng; 02 mảnh giấy bạc màu trắng đã bị cháy dở.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng hồi 02 giờ 15 phút ngày 26/10/2020 đã xác định: số chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Lò Văn T có khối lượng 0,09 gam. Hội đồng đã gửi toàn bộ 0,09 gam (không phẩy không chín gam) để giám định.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng hồi 02 giờ 30 phút ngày 26/10/2020 đã xác định: số chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Lò Văn U có khối lượng 0,04 gam. Hội đồng đã gửi toàn bộ 0,04 gam (không phẩy không bốn gam) để giám định.

Tại bản kết luận giám định số 522/GĐ-KTHS ngày 29 tháng 10 năm 2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *“02 (hai) Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine”*.

Bản Cáo trạng số 12/CT -VKS - TU, ngày 08/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên để xét xử bị can bị can Lò Văn T về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 và điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 251; Điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chịu từ 15 năm tù đến 16 năm tù và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ Luật Tố tụng Hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 230.000 đồng; tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 dao lam màu trắng; 02 mảnh giấy bạc màu trắng đã bị cháy dở.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn T đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì.

Người liên quan ông Lò Văn M khai đã nhận lại xe mô tô và không có đề nghị gì thêm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 18 giờ 15 phút, ngày 25/10/2020, tại nhà của Lò Văn T tại bản Nà Hoi, xã Thân Thuộc, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Lò Văn T đã 03 lần bán trái phép Heroine và 02 lần đồng ý cho các đối tượng mua Heroin sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của T. Cụ thể:

Lần 1: Lò Văn T bán cho Lương Thị N 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, N đã hỏi xin T được sử dụng số Heroine trên tại nhà của T, T đồng ý. Sau đó N đã cùng T, T1, K lần lượt sử dụng Heroine tại nhà của T.

Lần 2: Khi N, K, T, T1 đang cùng nhau sử dụng Heroine thì có Vàng Văn L, Lò Văn U và Lò Văn X cùng nhau đến nhà T. L hỏi mua Heroine nên T đã bán cho L 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Mua được Heroine, L đã xin T cho sử dụng Heroine tại nhà của T, T đồng ý. L xin mảnh giấy bạc rồi cùng X và U lần lượt sử dụng hết số Heroine vừa mua; khi X, U sử dụng Heroine cùng L thì T nhìn thấy nhưng không nói gì.

Lần 3: Khi L, X, U đang sử dụng Heroine thì U hỏi T mua Heroine với giá 80.000 đồng, T đồng ý rồi cắt lấy một cục Heroine trong gói Heroine ban đầu cho vào mảnh giấy bạc màu trắng gói lại và đặt tại chỗ ngồi của mình, mục đích để bán, phần Heroine còn lại trong mảnh nilon màu xanh T gói lại rồi đưa cho U. Sau khi mua được Heroine, U cắt gói Heroine ở dưới chân để chuẩn bị sử dụng thì bị Công an huyện Tân Uyên phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, tuy nhiên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều

251 và điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo không những làm mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn mà còn làm ảnh hưởng đến đời sống sức khỏe con người, làm gia tăng tệ nạn và các loại tội phạm khác, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Xét thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, do đó xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Số tiền 230.000 đồng thu giữ của bị cáo do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 dao lam màu trắng; 02 mảnh giấy bạc màu trắng đã bị cháy dờ là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô biển kiểm soát: 25B1 - 207.86, nhãn hiệu HONDA, màu sơn đỏ, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của ông Lò Văn M, ông M cho T mượn xe và không biết T dùng xe vào việc phạm tội nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã trả lại chiếc xe trên cho ông M là đúng quy định. Ông Lò Văn M khai đã nhận lại xe mô tô và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Các đối tượng hành vi liên quan đến vụ án:

- Đối với Lò Văn T1, sau khi Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với T1 thì T1 đã bỏ trốn khỏi địa phương và hiện không biết ở đâu. Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã, khi nào bắt được Lò Văn T1 sẽ xử lý bằng vụ án độc lập khác nên không đề cập trong vụ án này.

- Về nguồn gốc gói Heroine do Lò Văn T và Lò Văn T1 mua được, T và T1 cùng khai nhận mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân, lai

lịch ở bản Noong Thẳng, xã Phúc Than, huyện Tân Uyên, quá trình điều tra không xác định được nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý.

- Đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,04 gam Heroine của Lò Văn U, quá trình điều tra xác định Lò Văn U chưa có tiền án, tiền sự, khối lượng Heroine thu giữ của U chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Vì vậy Công an huyện Tân Uyên đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Lò Văn U là đúng quy định.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các đối tượng Vàng Văn L, Lò Văn U, Lò Văn X, Lò Văn K, Lường Thị N, Lò Văn T, Lò Văn T1. Công an huyện Tân Uyên đã qua quyết định xử lý vi phạm hành chính là đúng quy định.

- Đối với Lò Văn M là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô do Lò Văn T mượn để cùng Lò Văn T1 cùng nhau đi mua Heroine, quá trình điều tra xác định việc T và T1 sử dụng xe đi mua Heroine thì ông M không biết, vì vậy cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên không đề cập xử lý ông Lò Văn M là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về điều luật áp dụng và tội danh: Căn cứ điểm c Khoản 2 Điều 251; Điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 07 năm 06 tháng tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Bị cáo Lò Văn T phải chịu hình phạt chung cho cả hai tội là 15 năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/10/2020.

Áp dụng khoản 5 Điều 251, khoản 3 Điều 256 Bộ luật Hình sự, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lò Văn T.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 phong bì công văn của Công an tỉnh Lai Châu phát hành bên trong đựng số tiền 230.000 đồng thu giữ của Lò Văn T. Vật chứng được niêm phong theo quy định.

- Tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 phong bì công văn của Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu bên trong đựng 01 mảnh giấy bạc màu trắng.

+ 01 phong bì công văn của Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu bên trong đựng 01 mảnh nilon màu xanh.

+ 01 phong bì công văn của Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu bên trong đựng 01 dao lam màu trắng.

+ 01 phong bì công văn của Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu bên

trong đựng 01 mảnh giấy bạc màu trắng đã bị cháy dở.

+ 01 phong bì công văn của Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu bên trong đựng 01 mảnh giấy bạc màu trắng đã bị cháy dở.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng hồi 8 giờ, ngày 05/4/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lò Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Oanh**